TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày: 19 – 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Rành;
2. Ông Huỳnh Công Nhân.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Giản Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 6 (Cơ sở 1), Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 236/2025/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/HSST-QĐ ngày 08/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Công T, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số T đường P, phường O, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi cư trú: Số A đường H, phường U, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh(Nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Văn T1 và bà Trần Thị H, có vợ là Trần Mộc Q và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Nguyễn Bảo K, sinh năm 2000 tại tỉnh E (Nay là tỉnh L); giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã Â, huyện C, tỉnh E (Nay là phường E, tỉnh L); Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Trần Bảo Q và bà Nguyễn Thị T2; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lục Bỉnh N, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số F đường T1, phường I, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn

giáo: Không; Con ông Lục Hồng B và bà Trương Thị Anh Đ; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Lục Bỉnh N: Bà Nguyễn Ngọc Túy L, sinh năm 1971 – Là luật sư Công ty Luật TNHH Toàn Thịnh Phát thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: B Chung cư V đường K, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Ông L, Thành phố Hồ Chí Minh). (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Hà N, sinh năm 1999 - Chủ hộ kinh doanh H; Địa chỉ kinh doanh: Số S đường Z, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số H đường T, khu dân cư O, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt)

3. Bà Trịnh Thu P, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số M đường D, Phường J, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt)

4. Bà Phạm Ngọc Trâm A, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số K đường U, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường R, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N là bạn học từ thời trung học phổ thông. T, K và N thường hẹn gặp nhau uống cà phê tại quán H, địa chỉ: Số S đường C, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh). Từ tháng 6/2024, T nảy sinh ý định rủ K và N cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 05/8/2024, T, K và N nhắn tin thông qua nhóm messenger "BE HƠN BA GANG" để thống nhất hùn tiền mua ma túy cần sa và hẹn địa điểm để cùng nhau sử dụng. T tìm nguồn mua ma túy là cần sa; T, và N thống nhất địa điểm sử dụng ma túy cần sa tại quán H. T sử dụng ứng dụng T của T tên "K1" liên lạc ngươi bán ma túy có tên tài khoản T là "Tạp hóa chị H" hỏi mua ma túy cần sa (loại thảo mộc khô) và được báo giá 25 gram ma túy cần sa giá là 2.100.000 đồng. T thông báo cho K, N biết giá và đồng ý. T và N thống nhất chia đều mỗi người hùn số tiền 700.000 đồng mua ma túy cần sa, cùng sử dụng. Nhưng T, N chưa có đủ tiền trong tài khoản nên K ứng trước số tiền 2.100.000 đồng để trả tiền mua ma túy cần sa, khi sử dụng xong ma túy thì T, N trả lại cho K. K dùng tài khoản mở tại Ngân hàng V số tài khoản 06871002XXX, tên chủ tài khoản LE NGUYEN BAO K chuyển số tiền 2.260.000 đồng vào tài khoản ngân hàng K của Phan Công T số tài khoản 1027604XXX, K chuyển dư cho T 160.000 đồng để trả tiền xe giao ma túy và trả tiền uống cà phê. T nhắn tin vào tài khoản T tên "Tạp hóa

chị H" đặt mua 25 gram ma túy cần sa giá 2.100.000 đồng, hẹn giao đến địa chỉ Số S đường C, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh). T dùng tài khoản ngân hàng K của T số tài khoản 1027604424, chủ tài khoản PHAN CONG T chuyển số tiền 2.800.000 đồng vào tài khoản số 00006106XXX, mở tại Ngân hàng T tên chủ tài khoản TRAN LE THIEN K1 trả tiền mua ma túy (gồm 2.100.000 đồng tiền mua ma túy vừa đặt và 700.000 đồng tiền mua ma túy của T thiếu trước đó).

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/8/2024, T, K và N đến quán H ngồi uống nước. Đến 21 giờ 30 phút, T nhận điện thoại của người giao ma túy cần sa. T đi ra trước địa chỉ số M đường C, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận 02 gói nylon chứa ma túy cần sa, T thanh toán bằng tiền mặt cho người giao ma túy số tiền 100.000 đồng và cầm 02 gói nylon chứa ma túy cần sa vào quán H để trên bàn gỗ chỗ T, K và N đang ngồi uống nước. T lấy một ít ma túy cần sa trong gói nylon vừa mua được bỏ vào trong cối xay, dùng giấy quấn thành điếu thuốc để cho T, K và N sử dụng. Cối xay ma túy, giấy quấn ma túy cần sa và bật lửa là của T đem đến.

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 05/8/2024, khi T, K và N đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị cơ quan công an vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trên bàn gỗ nơi T, K và N ngồi gồm: 02 gói nylon chứa thảo mộc khô, 01 điếu thuốc chứa thảo mộc khô, 01 sấp giấy có chữ "RAW classic rolling papers", 01 cối xay màu xám, 01 bật lửa màu xanh. T, K và N khai nhận số thảo mộc khô là cần sa, góp tiền mua sử dụng chung, các vật chứng còn lại là dụng cụ dùng vào việc sử dụng cần sa. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 9350/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PC09) kết luận: 02 (hai) gói nylon chứa thảo mộc khô (m1) có khối lượng 29,1634g loại cần sa; 01 (Một) điếu thuốc chứa thảo mộc khô (m2) có khối lượng 0,5799g loại cần sa; tổng khối lượng (m1) + (m2) có khối lượng 29,7433g là cần sa.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nêu trên. Ngoài ra, T, K và N còn khai nhận trước đó 02 lần cùng nhau sử dụng ma túy cần sa (hoa cần sa) tại quán H nêu trên, T là người khởi xướng việc cùng nhau sử dụng ma túy, K và N đồng ý, thống nhất địa điểm sử dụng, giá cả để hùn tiền mua ma túy sử dụng, các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đều do T cung cấp, T sử dụng ứng dụng T của T tên "Kông T" liên lạc đến tài khoản T tên "Tạp hóa chị H" hỏi mua ma túy cần sa, sau khi thống nhất số lượng và giá cả, tài khoản T tên "Tạp hóa chị H" đặt xe ôm công nghệ đến giao ma túy cho T, tại trước địa chỉ sô S đường C, phường T1, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong các lần giao ma túy thì người nhận ma túy đều là T. Cụ thể như sau:

Ngày 22/6/2024, Phan Công T dùng tài khoản T của T liên lạc tài khoản T tên "Tạp hóa chị H" đặt mua ma túy (hoa cần sa) với giá 300.000 đồng, T thanh toán chuyển khoản đến tài khoản số 00006106XXX, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ

phần C (P Bank) tên chủ tài khoản Tran Le Thien K1, T, K và N mỗi người góp tiền mặt số tiền là 100.000 đồng.

Ngày 23/6/2024, Phan Công T dùng tài khoản T của T liên lạc tài khoản T tên "Tạp hóa chị H" đặt mua ma túy (hoa cần sa) với giá 400.000 đồng, T thanh toán chuyển khoản đến tài khoản số 00006106XXX, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C (P Bank) tên chủ tài khoản Tran Le Thien K1. T hùn 200.000 đồng, K và N mỗi người góp tiền mặt số tiền là 100.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ:*

- 02 (hai) gói nylon chứa thảo mộc khô;

- 01 (một) điếu thuốc chứa thảo mộc khô, 01 (Một) bật lửa màu xanh;

- 01 (một) sấp giấy có chữ "RAW classic rolling papers";

- 01 (một) cối xay màu xám;

- 01 (một) điện thoại Iphone 13 Promax, số IMEI: 352569480177698, số điện thoại: 0906138XXX của Phan Công T. Là điện thoại T liên lạc để sử dụng ma túy và mua ma túy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode, biển số: 59L3-453.XX, số khung: RLHJK0110NZ201082, số máy: JK01E0427628. Kết quả xác minh xe do bà Trịnh Thu P đứng tên chủ sở hữu. Bà P khai: bà là mẹ vợ của Phan Công T, bà cho T mượn xe để đi làm, việc T sau khi đi làm thì sử dụng xe đến quán cà phê để sử dụng trái phép chất ma túy bà P không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B đã trả lại xe cho bà P.

- 01 (một) điện thoại Iphone 6 plus, số IMEI: 354454065329550, số điện thoại: 0772931XXX của Lê Nguyễn Bảo K. Là điện thoại K liên lạc để sử dụng ma túy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số: 59U2-304.56, số khung: RLHJF5833K Y127151, số máy: JF86E2190731. Kết quả xác minh xe do Phạm Ngọc Trâm A đứng tên chủ sở hữu. Bà A khai: Bà là bạn gái của Lê Nguyễn Bảo K, bà A cho Lê Nguyễn Bảo K mượn xe để đi công việc, bà A không biết K sử dụng xe làm phương tiện đi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B đã trả lại xe cho bà A.

- 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, số IMEI: 356718117258084, số điện thoại: 0778839XXX của Lục Bỉnh N. N khai sử dụng liên lạc để sử dụng ma túy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số: 59C2-923.81, số khung: 7631JZ111403, số máy: JC76E0460537. Kết quả xác minh xe do Lục Bỉnh N người đứng tên chủ sở hữu. N khai sử dụng liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-KV6 ngày 22/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên bổ sung cáo trạng về kết quả trả điều tra bổ sung về thời gian cụ thể và phương thức của hai lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu trên. Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh giữ N quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Công T từ 08 năm đến 09 năm tù;

- Áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Bảo K từ 08 năm đến 09 năm tù; Xử phạt bị cáo Lục Bỉnh N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lục Bỉnh N – Luật sư Nguyễn Ngọc Túy Linh trình bày:

Thống nhất với tội danh và điều khoản truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Lục Bỉnh N. Tuy nhiên, kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo nên có sự khoan hồng về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về tính chất của hành vi phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo N:

Về tính chất của hành vi phạm tội: trong vụ án bị cáo N không giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu, hành vi mang tính chất giản đơn xuất phát từ mối quan hệ bạn bè thân thiết chơi chung và hành vi của bị cáo không nhằm mục đích hưởng lợi, mức độ tham gia ở mức thấp.

Về hoàn cảnh của bị cáo: Quá tình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có dân tộc hoa nên không đủ nhận thức, hạn chế tiếp cận pháp luật; cha bị cáo mất khi bị cáo mới được 06 tháng tuổi. Do đó, kính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo N dưới mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Về việc xử lý vật chứng là tịch thu xe mô tô hiệu Honda Future, biển số: 59C2-923.81, số khung: 7631JZ111403, số máy: JC76E0460537 của bị cáo Lục Bỉnh N. Xe nêu trên không phải là công cụ trực tiếp của việc sử dụng trái phép chất ma túy. Nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho bị cáo Lục Bỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh đối đáp tranh luận lại với ý kiến của các luật sư bào chữa:

Không đồng ý với lập luận của người bào chữa cho bị cáo Lục Bỉnh N cho rằng:

Bị cáo là dân tộc hoa nên nhận thức pháp luật và việc tiếp cận qui định pháp luật hạn chế vì: ngay từ đầu thủ tục bắt đầu phiên tòa Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã giải thích cho bị cáo, bị cáo cam kết nghe viết đọc hiểu rõ tiếng việt, trình độ học vấn của bị cáo là 12/12; bị cáo lớn lên từ nhỏ tại Việt Nam được học văn hóa, chương trình học đều có giáo dục công dân và được phổ biến những pháp luật cơ bản nên không có căn cứ cho rằng bị cáo là dân tộc hoa nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đề nghị của luật sư là không có cơ sở.

Đối với vấn đề hưởng lợi không lớn để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì trong tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đây không phải là tình tiết định tội đối với loại tội danh này nên không đặt ra xem xét và không thể xem đây là tình tiết giảm nhẹ.

Đối với tình tiết bị cáo phạm tội lần đầu, để được xem là tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự hay không sẽ thuộc thẩm quyền của Hội đồng xét xử nên Kiểm sát viên không tranh luận thêm.

Đối với đề nghị của Luật sư về việc đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp hơn là không phù hợp, bởi lẻ ma túy là một trong những loại tội phạm mà Nhà nước đang có những văn bản xét xử nghiêm, bị cáo N có hai tình tiết tăng nặng định khung tại khoản 2 Điều 255 nên đề nghị của Kiểm sát viên với mức hình phạt đối với bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù là đã quá nhẹ và khoản hồng.

Về việc đề nghị trả lại xe mô tô hiệu Honda Future, biển số: 59C2-923.81, số khung: 7631JZ111403, số máy: JC76E0460537 cho bị cáo Lục Bỉnh N. Theo qui định của pháp luật xe nêu trên là phương tiện bị cáo sử dụng để đi đến quán cà phê sử dụng ma túy, đây được xác định là vật chứng vụ án, bị cáo có ý thức rõ ràng sử dụng xe của chính bị cáo để di chuyển đến địa điểm đã thống nhất từ trước để sử dụng trái phép chất ma túy nên theo qui định phải tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với đề nghị của luật sư trả lại xe của bị cáo là không phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo N và các bị cáo không tranh luận gì thêm.

Các bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo thấy hành vi của bị cáo là sai trái. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo về với gia đình và nuôi con nhỏ.

Bị cáo K nói lới sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất hối hận, bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, ảnh hưởng đến xã hội. Xin được khoan hồng của pháp luật để sớm trở về yêu thương gia đình, ba mẹ nhiều hơn, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Trong thời hạn tạm giam, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, rất hối hận. Mong Hội đồng xét xử khoan hồng để bị cáo sớm về chăm sóc và báo hiếu cho mẹ giá.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của nhân chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N cùng thống nhất sử dụng loại ma túy cần sa do T liên hệ mua, T cung cấp công cụ sử dụng ma túy, thống nhất thời gian, địa điểm sử dụng ma túy là tại quán H, địa chỉ số S đường C, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh) và thống nhất số tiền mỗi bị cáo hùn mua ma túy trong 03 lần để cùng nhau 03 lần tổ chức sử dụng trái phép ma túy các ngày 22/6/2024, 23/6/2024 và ngày 05/8/2024 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang vào ngày 05/8/2024. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội từ hai lần trở lên", "đối với 02 người trở lên", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo Trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N là phù hợp, do đó không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, trong đó:

Bị cáo T là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ mua ma túy và phân công số tiền mỗi người góp mua ma túy và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy trong các lần sử dụng; bị cáo K và N tiếp nhận ý chí và đồng ý với T cùng nhau hùn tiền để mua ma túy sử dụng, thống nhất hẹn địa điểm và thời gian để cùng nhau sử dụng loại ma túy là cần sa.

Các bị cáo có nhân thân chưa bị kết án, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

Các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N lần đầu phạm tội. Đối với bị cáo Phan Công T: qua hồ sơ vụ án và qua quá trình thẩm tra tại phiên tòa thể hiện bị cáo: có ông nội là Phan Văn M và ông Ngoại là ông Trần Q là người có công cách mạng: ông Phan Văn M được tặng Huân Huy Chương kháng chiến năm 1998 và 1962; ông Trần Q được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến công hạng nhất, huân chương bảo vệ tổ quốc hạng ba và huy hiệu 65 năm tuổi đảng. Đối với bị cáo Lục Bỉnh N mồ côi cha từ nhỏ (06 tháng tuổi), bị cáo sống với mẹ và là người con duy nhất trong gia đình; bị cáo Lê Nguyễn Bảo K xuất thân từ thành phần cơ bản, bị cáo từ quê nhà lên Thành phố Hồ Chí Minh khi tuổi đời mới 14 tuổi, không có sự hỗ trợ, dìu dắt của gia đình ở độ tuổi đáng lẽ ra phải được có sự che chở, đùm bọc của gia đình để định hướng học tập và sau này có nghề nghiệp, tương lai vững chắc. Do đó, cần cho các bị cáo Phan Công T, Lê Nguyễn Bảo K và Lục Bỉnh N hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Trình bày tranh luận bào chữa của luật sư của bị cáo N về việc đề nghị xem xét các tình tiết bị cáo N là người dân tộc hoa và bị cáo không hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội để xem là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo N là không phù hợp với tranh luận của đại diện Viện Kiểm sát nêu trên và quy định pháp luật nên không được chấp nhận.

[6] Do các bị cáo đều có 02 tình tiết định tội, định khung quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như phân tích tại mục [2], chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như phân tích tại mục [5] và căn cứ vào tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo như nêu trên thì vai trò của bị cáo T trong vụ án đáng kể hơn các bị cáo còn lại là K và N như phân tích tại mục [4]. Do đó, khi quyết định hình phạt cần phải có sự phân hóa về trách nhiệm hình sự, mức hình phạt để phù hợp đối với từng bị cáo theo nhận định tại mục [4] để tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (Một) hộp niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên thiếu tá Huỳnh Thanh Thảo, cán bộ Trần Văn Hoàn (Mẫu vật hoàn lại sau giám định số 2851/24). Xét, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) sấp giấy có chữ "RAW classic rolling papers", 01 (một) cối xay màu xám và 01 (một) bật lửa màu xanh là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại Iphone 13 Promax, số IMEI: 352569480177698, số điện thoại: 0906138353 của Phan Công T; 01 (một) điện thoại Iphone 6 plus, số

IMEI: 354454065329550, số điện thoại: 0772931045 của Lê Nguyễn Bảo K và 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, số IMEI: 356718117258084, số điện thoại: 0778839465 của Lục Bỉnh N, là điện thoại các bị cáo dùng liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode, biển số: 59L3-453.54, số khung: RLHJK0110NZ201082, số máy: JK01E0427628. Kết quả xác minh xe do bà Trịnh Thu P đứng tên chủ sở hữu. Bà P khai: bà P là mẹ vợ của Phan Công T, bà cho T mượn xe để đi làm, việc T sau khi đi làm thì sử dụng xe đến quán cà phê để sử dụng trái phép chất ma túy bà P không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho bà P nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số: 59U2-304.56, số khung: RLHJF5833K Y127151, số máy: JF86E2190731. Kết quả xác minh xe do bà Phạm Ngọc Trâm A đứng tên chủ sở hữu. Bà A khai: Bà A là bạn gái của Lê Nguyễn Bảo K, bà A cho Lê Nguyễn Bảo K mượn xe để đi công việc, bà A không biết K sử dụng xe làm phương tiện đi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B đã trả lại xe cho bà A nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số: 59C2-923.81, số khung: 7631JZ111403, số máy: JC76E0460537. Kết quả xác minh xe do Lục Bỉnh N người đứng tên chủ sở hữu. N khai sử dụng liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, đề nghị của Luật sư trả lại xe cho bị cáo N là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[8] Đối với Nguyễn Thị Thu H1 và ông Huỳnh Hà N là đại diện hộ kinh doanh H2 (quán H), nơi các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bà H không biết, không quen biết các bị can T, N và K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ sang xư phạt hành chính đối với hành vi kinh doanh bóng cười và không đề nghị xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không xét .

[9] Đối với người bán ma túy cho Phan Công T, sử dụng tài khoản T tên "Tạp hóa chị H" sử dụng tài khoản số 00006106XXX, tên Tran Le Thien K1, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C. Kết quả xác minh Trần Lê Thiên K1 tại nơi đăng ký thường trú, hiện tại không thực tế cư trú tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì. Và người giao ma túy cho bị cáo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục truy tìm, làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[10] Đối với hành vi của bị cáo T về việc ngày 05/8/2024 thanh toán số tiền 2.800.000 đồng, trong đó có 2.100.000 đồng là số tiền các bị cáo thừa nhận cùng nhau hùn mua ma túy để sử dụng; còn số tiền còn lại 700.000 đồng là tiền T mua ma túy còn thiếu trước đó của riêng bị cáo T, không liên quan đến bị cáo K và N. Tòa án nhân dân Khu vực 6 đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ về số lần phạm tội của các bị cáo nhưng quá trình điều tra bổ sung không chứng minh được số tiền 700.000 đồng là tiền 03 bị cáo cùng thống nhất mua để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 giữ N quan điểm truy tố. Căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án xét xử hành vi của

các bị cáo T, N và K đối với hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 22, 23/6/2024 và 05/8/2024 theo truy tố của Viện kiểm sát.

[11] Viện kiểm sát có quyền kháng nghị; các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12]Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Phan Công T 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 06/8/2024.

- Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Bảo K 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 06/8/2024.

- Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Lục Bỉnh N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 06/8/2024.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) hộp niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên thiếu tá Huỳnh Thanh Thảo, cán bộ Trần Văn Hoàn (Mẫu vật hoàn lại sau giám định số 2851/24), 01 (một) sấp giấy có chữ "RAW classic rolling papers", 01 (một) cối xay màu xám và 01 (một) bật lửa màu xanh.

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 13 Promax, số IMEI: 352569480177698, số điện thoại: 0906138353 đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong máy; 01 (một) điện thoại Iphone 6 plus, số IMEI: 354454065329550, số điện thoại: 0772931045 đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong máy; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, số IMEI: 356718117258084, số điện thoại: 0778839465 đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong máy và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số: 59C2-923.81, số khung: 7631JZ111403, số máy: JC76E0460537.

(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 70/QĐ-VKSQ7 ngày 14/4/2015 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh)).

- Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo Phan Công T, Lục Bỉnh N và Lê Nguyễn Bảo K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Về quyền kháng nghị, kháng cáo: Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định pháp luật.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

- Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu vp, hồ sơ. (Tk. Giản Dung).

TAND KHU VỰC 6
YMU199126.TL.QDBA
4417

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Luyến